

**DỰ THẢO/
DRAFT**
草案

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM
WORKING RULES
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2025
TAYA VIETNAM ELECTRIC WIRE AND CABLE JOINT STOCK COMPANY
大亞越南電線電纜股份公司
2025 常年股東大會行事規制

Căn cứ/Base:

- *Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
/Pursuant to Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;
17/06/2020 第59/2020/QH14 號企業法;
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; và các văn bản dưới Luật kèm theo;*
/Securities Law No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019; and accompanying legal documents;
26/11/2019 第54/2019/QH14 號證券法; 以及所附法律文件;
- *Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;*
Decree 155/2020/ND-CP Detailed regulations implementing a number of articles of the Securities Law passed on December 31, 2020;
31/12/2020 就證券法若干條款實施細則規定第155/2020/NĐ-CP 號議定;
- *Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam*
/Charter of organization and operation of Taya Vietnam Electric Wire and Cable Joint Stock Company;
大亞越南電線電纜股份公司成立和活動章程;
- *Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam/Internal regulations on governance of Taya Vietnam Electric Wire and Cable Joint Stock Company.*
大亞越南電線電纜股份公司的公司治理內部規章。

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau/*In order to ensure that the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Taya Vietnam Electric Wire and Cable Joint Stock Company takes place*

successfully, the Board of Directors develops regulations, working principles, conduct, and voting at the General Meeting as follows:

為確保大亞越南電線電纜股份公司 2025 常年股東大會圓滿召開，董事會制定股東大會工作原則、表決處理規制如下：

Điều 1/Article 1. Mục đích/Purpose:

第一條：目標

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp/*Ensuring the order, principles of conduct, and voting at the annual General Meeting of Shareholders of Taya Vietnam Electric Wire and Cable Joint Stock Company take place according to regulations and are successful.*

確保大亞越南電線電纜股份公司常年股東大會中的表決處理原則和程序符合規定並取得圓滿成功。

- Các nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật/*The resolutions of the General Meeting of Shareholders demonstrate the unified will of the General Meeting of Shareholders, meet the wishes and rights of shareholders and comply with the law.*

股東大會的各項議決能表達股東大會的一致意見，符合於法規以及股東的願望和利益。

Điều 2/Article 2. Đối tượng và phạm vi/Subjects and scope

第二條：適用對象和範圍

- **Đối tượng áp dụng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam và khách mời tham dự ĐHĐCĐ thường niên Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

/Subjects of application: All shareholders, representatives (authorized persons) of shareholders who own shares of Taya Vietnam Electric Wire and Cable Joint Stock Company and guests attending the annual General Meeting of Shareholders of Taya Vietnam Electric Wire and Cable Joint Stock Company must comply with the provisions of these Regulations, the Company's Charter and current provisions of law.

適用對象：出席大亞越南電線電纜股份公司常年股東大會全體股東、股東代表人（獲授權人）以及嘉賓必須遵守本規制、公司章程和現行法規的規定。

- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam.

/Scope of application: This regulation is used for organizing the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Taya Vietnam Electric Wire and Cable Joint Stock Company.

適用範圍：本規制適用於大亞越南電線電纜股份公司 2025 常年股東大會。

Điều 3/Article 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt/Explanation of terms/abbreviations

第三條：詞語/簡寫釋義

- Công ty/Company/公司： Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam /*Taya Vietnam Electric Wire and Cable Joint Stock Company*/大亞越南電線電纜股份公司

- HĐQT : Hội đồng quản trị/*Board of Directors*/董事會
- BKS : Ban Kiểm soát/*Board of Supervisors*/監事會
- BTC : Ban tổ chức/*Congress Organizing Committee*/組辦處
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông/*General Meeting of Shareholders*/全體股東大會
- Đại biểu/*Delegate*/代表 : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)/*Shareholders, representatives (authorized persons)*/股東、股東代表人 (獲授權人)
- Đại hội/*Congress*/大會 : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông/*General Meeting of Shareholders*/股東大會會議

Điều 4/Article 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông/Conditions for conducting the General Meeting of Shareholders

第四條：進行股東大會的條件

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết/ *The General Meeting of Shareholders is held when the number of delegates attending the meeting represents more than 50% of the total number of votes.*

股東大會得以進行，倘若出席的股東代表持具表決權總股份的 50% 以上。

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

/In case the first meeting does not meet the conditions to proceed as prescribed in Clause 1, Article 22 of the Company's Charter, the notice inviting the second meeting will be sent within 30 days from the intended date of the first meeting. The second General Meeting of Shareholders is convened when the number of shareholders attending the meeting represents 33% or more of the total votes.

倘若第一次會議不具備公司章程第二十二條第一款規定條件，則應在預定召開第一次會議之日起 30 日內，須發出第二次出席會議邀請書。第二次召開的股東大會只能進行，當出席的股東代表，持具表決權總股份的 33% 以上。

- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

/In case the second meeting does not meet the conditions to proceed as prescribed in Clause 2, Article 22 of the Company's Charter, the third meeting invitation notice will be sent within 20 days from the intended date of the second meeting. The third General Meeting of Shareholders is conducted regardless of the total number of votes of shareholders attending the meeting.

第二次股東大會不能進行，因自大會開幕時起三十(30)分鐘內，沒有足夠、必要的代表出席，則自第二次股東大會預定召開日期起二十(20)天內，第三次股東大會得以召開。至此，股東大會得以順利進行，不受限於出席股東或授權代表人數之規定。

Điều 5/Article 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/Delegates participating in the 2025 Annual General Meeting of Shareholders

第五條：出席 2025 常年股東大會的代表

- Tất cả cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 11/03/2025 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

/All shareholders of the Company according to the list finalized on March 11, 2025 have the right to attend the General Meeting of Shareholders or authorize their representatives to attend. In case more than one representative authorized by law is appointed to attend, the number of shares of each representative must be specifically determined.

截至 2025 年 3 月 11 日股東名冊中的公司股東，均有權出席公司股東大會或授權其代表人與會。倘若依法授權多人出席股東大會，則須具體列明每一代表人所代表的股數。

Điều 6/Article 6. Khách mời tại Đại hội/Guests at the Congress

第六條：股東大會嘉賓

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội/*As management positions of the Company, guests and members of the Meeting Organizing Committee are not shareholders of the Company but are invited to attend the Congress.*

為公司的經理、客人、股東大會組辦成員，並非公司股東，但受邀出席會議。

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*)/*Guests do not participate in speaking at the Congress (unless invited by the Chairman of the Congress, or registered in advance with the Congress Organizers and approved by the Chairman of the Congress).*

嘉賓不在股東大會上發言（除非得到股東大會主席的邀請，或事先向股東大會組辦處登記並經股東大會主席批准。

Điều 7/Article 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa/Chairman and Presiding Team

第七條：大會主席和主席團

- Đoàn chủ tọa gồm 06 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 05 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ hoặc chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa Đại hội. Cụ thể như sau:

/The presidium consists of 06 people, including 01 Chairman and 05 Members. The Chairman of the Board of Directors is the Chairman of the Presidium and the Chairman of the General Meeting of Shareholders or the Chairman of the Board of Directors authorizes another member of the Board of Directors to be the Chairman of the General Meeting. Specifically as follows:

主席團共六人，包括一位主席和五位成員。董事長為主席團成員並擔任股東大會主席。董事長可以授權其他董事擔任股東大會主席，具體如下：

STT/NO/ 序號	Tên thành viên/Member name/姓名	Chức vụ/Position/職務
1	Ông/Mr. Shen Shang Pang	Chủ tịch Hội đồng quản trị /Chairman of BOD/董事長
2	Ông/Mr. Shen Shang Tao	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị /Vice Chairman of BOD/副董事長
3	Ông/Mr. Shen Shang Hung	Thành viên Hội đồng quản trị /Member of BOD/董事
4	Ông/Mr. Shen San Yi	Thành viên Hội đồng quản trị /Member of BOD/董事
5	Ông/Mr. Wang Ting Shu	Thành viên Hội đồng quản trị /Member of BOD/董事
6	Ông /Mr. Chiu Tsung Jen	Thành viên Ban kiểm soát /Board of Supervisors members/監事

- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;

/In case the Chairman is absent or temporarily unable to work, the remaining members of the Board of Directors elect one of them to be the Chairman of the meeting according to the principle of majority. In case a person cannot be elected as Chairman, the Head of Supervisory Board will let the General Meeting of Shareholders elect the Chairman of the meeting from among the attendees and the person with the highest votes as Chairman of the meeting;

倘若董事長缺席或暫時失去工作能力，則由其餘董事依多數原則推選眾董事中一人擔任會議主席。倘若不能選出會議主席，則由監事長調度股東大會在出席大會人士中選出最高得票者為大會主席。

- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp .*/In other cases, the person who signs to convene the General Meeting of Shareholders will direct the General Meeting of Shareholders to elect the Chairman of the meeting and the person with the highest votes will be appointed as Chairman of the meeting.*

其他場合，由簽名召開股東大會人士調度股東大會選出大會主席，最高得票者擔任大會主席。

- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp./*The chairman has the right to take necessary measures to control the meeting in a reasonable and orderly manner, in accordance with the approved program and reflecting the wishes of the majority of meeting attendees.*

大會主席有權採取各必要方法，按照已獲通過的議程，有序、合理調度大會的進行，並能反映與會多數股東代表的意願。

- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa/*Duties of the Chairing Team*

主席團的任務

- Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua/*Control the Congress according to the agenda and regulations approved by the Congress*/根據大會通過的議程、行事規制調度股東大會。
- Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội/*Assign and introduce representatives of members of the Board of Directors and the Company's Supervisory Board to present reports at the Congress*/指派和介紹董事會和監事會成員的代表在股東大會提呈報告。
- Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết/*Introducing the members of the Vote Counting Committee for the Congress to vote on*/介紹驗票組成員讓大會表決。
- Giới thiệu thành phần Đoàn chủ tọa để Đại hội biểu quyết (nếu có)/*Introduce members of the Presiding Committee for the Congress to vote on (if any)*/介紹主席團成員讓大會表決 (若有)。
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội/*Guide the Congress to discuss and collect opinions to vote on issues on the Congress agenda and related issues throughout the Congress process*/指導股東大會對股東大會議程事項及股東大會期間的相關事項進行討論、收集意見和表決。
- Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua/*Respond and record issues within the program content approved by the Congress*/回答並記錄股東大會通過的議程中的問題。
- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại Hội/*Resolve issues that arise during the Congress*/解決股東大會期間衍生的問題。
- Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội/*Approve and promulgate documents, results, minutes and resolutions of the Congress after the end of the Congress*/股東大會結束後批准和發布股東大會的文件、結果、會議記錄和決議。
- Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số/*The chairman works according to the principle of democratic centralism and makes decisions by majority vote*./大會主席依民主原則行使職責，並依多數原則作出決定。

Điều 8/Article 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu/Delegate qualification inspection committee

第八條：大會股東代表核對組

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 04 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 03 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình/*The Committee to check the eligibility of delegates of the Congress consists of 04 people, including 01 Head of the Committee and 03 members, responsible to the Presiding Committee and the General Meeting of Shareholders for their tasks*/股東代表核對組共 四人，包括一位組長，三位成員，就本組的任務對大會主席團，股東大會負責。

Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Chủ tọa giới thiệu cụ thể như sau/*The Delegation Inspection Committee is specifically introduced by the Chairman as follows*/主席團介紹的股東代表核對組，具體如下：

STT/NO/ 序號	Tên thành viên/Member name/姓名	Ghi chú/Note/備註
1	Anh/Mr. Nguyễn Hồng Phúc/ <i>Nguyen Hong Phuc</i> /阮鴻福先生	Trưởng ban/ <i>Prefect</i> /組長
2	Cô/Ms. Trần Bảo Nhi/ <i>Tran Bao Nhi</i> /陳寶兒小姐	Thành viên/ <i>Member</i> /組員
3	Cô/Ms. Hoàng Thị Ngọc Kiều/ <i>Hoang Thi Ngoc Kieu</i> /黃氏玉嬌小姐	Thành viên/ <i>Member</i> /組員
4	Cô/Ms. Huỳnh Thị Thu Thảo/ <i>Huynh Thi Thu Thao</i> /黃氏秋草小姐	Thành viên/ <i>Member</i> /組員

- Nhiệm vụ/Task/任務：

- Nhận giấy tờ của cổ đông (nếu phát sinh), đối chiếu kiểm tra tính hợp lệ của cổ đông tham dự trực tuyến/*Receive shareholders' documents (if any arise), compare and check the validity of shareholders attending online*/接受股東的文件（若發生），檢查比對股東出席股東大會的有效性。
- Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi ĐHĐCĐ chính thức tiến hành/*Report to the General Meeting of Shareholders on the results of checking shareholder status before the General Meeting of Shareholders officially conducts*/在股東大會正式進行前，向股東大會報告股東核對結果。
- Phối hợp với ban kiểm phiếu để hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát biểu quyết/*Coordinate with the vote counting committee to guide, support and supervise voting*/與驗票組配合引導，協助和監察表決事宜。

Điều 9/Article 9. Ban Thư ký Đại hội/Congress Secretariat:

第九條：大會文書組

Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn chủ tọa. Cụ thể như sau/*The Secretariat of the Congress includes 02 people appointed by the Chairman, responsible to the Presiding Committee and the General Meeting of Shareholders for their tasks and under the management of the Presiding Committee. Specifically as follows/*大會文書組共二人由大會主席指定，就本組的任務對主席團，股東大會負責，具體如下：

STT/NO/ 序號	Tên thành viên/Member name/姓名	Ghi chú/Note/備註
1	Ông/Mr. Chang Yun Cheng/張允岑先生	Trưởng ban Prefect/組長
2	Ông/Mr. Linh Thin Pau/凌志先生	Thành viên/Member/組員

- **Nhiệm vụ/Task/任務:**

- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn chủ tọa quyết định/*Receive and review registration forms to express opinions from shareholders, forward to the Presiding Committee for decision/*接收並審核股東登記表達的意見，轉交主席團決定。
- Ghi chép biên bản họp ĐHĐCĐ một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại Hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại Hội/*Record the minutes of the General Meeting of Shareholders fully and truthfully all the content of the General Meeting's proceedings and the issues that were approved or noted by shareholders at the General Meeting/*完整、真實地記錄股東大會會議的所有內容以及股東在股東大會上通過或仍然關切的事項。
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại Hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại Hội/*Support the Chairman to announce the draft Minutes of the General Meeting and Resolutions on issues passed at the General Meeting/*協助大會主席公佈股東大會筆錄草案以及股東大會通過事項的決議。

Điều 10/Article 10. Ban kiểm phiếu/Vote counting committee/驗票組

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 04 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 03 thành viên/*The Vote Counting Committee introduced by the Chairman consists of 04 people, including 01 Head of the Committee and 03 members/*驗票組由大會主席推薦共四人，包括一位組長和三位組員。
- Ban kiểm phiếu bao gồm/*Vote counting committee includes/*驗票組包括：

STT/NO/ 序號	Tên thành viên/Member name/姓名	Ghi chú/Note/備註
1	Cô/Ms. Vuong Hue Binh/王慧萍小姐	Trưởng ban/Prefect/組長
2	Cô /Ms. Tran Bao Nhi/陳寶兒小姐	Thành viên/Member/組員
3	Cô/Ms. Huỳnh Thị Thu Thảo/黃氏秋草	Thành viên/Member/組員
4	<i>Cô/Ms. Hà Thị Thúy Hà/何氏翠霞</i>	Người giám sát kiểm phiếu là cổ đông có mặt được

		chọn./The vote counting supervisor is the selected shareholder present/驗票監察人
--	--	--

- Nhiệm vụ/Task/任務:

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tọa, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình/The Vote Counting Committee must prepare a Vote Counting Minute and be responsible to the Presiding Committee and the General Meeting of Shareholders when performing their duties/驗票組在履行職責時，須製作驗票記錄並對股東大會，主席團承擔責任。
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội/Accurately determine the voting results on each issue to be voted on at the Congress /準確確定股東大會表決的各項議題的表決結果。
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký/Quickly notify the voting results to the secretary/快速向文書組公佈表決結果。
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết/Review and report to the Congress on cases of violation of voting regulations or complaints about voting results/審查並向股東大會報告違反表決規則或投訴表決結果事宜。

Điều 11/Article 11. Thảo luận tại Đại hội/Discussion at the Congress

第十一條：在大會中討論

1. Nguyên tắc/Principles/原則:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ/Discussion is only carried out within the prescribed time and within the scope of issues presented in the agenda of the General Meeting of Shareholders/僅在規定時間和符合股東大會議程範圍問題進行討論。
- Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận/Only Delegates can participate in the discussion/惟股東代表才可參與討論。
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định như sau/Delegates with comments register discussion content in the prescribed form as follows/股東代表有意見，可按以下規定形式登記討論內容：
 - Đại biểu có thể đặt câu hỏi trực tiếp tại đại hội hoặc fax: 0251-3836388 hoặc gửi email về địa chỉ: vndnstock@mail.taya.com.tw (trước 15:30 ngày 11/04/2025) /Delegates can ask questions directly at the congress or fax: 0251-3836388 or email: vndnstock@mail.taya.com.tw (before 15:30 April 11, 2025)/代表們可以直接在大會中提出問題，或在 20/04/2024 (15: 30 PM)前，把問題傳真 0251-3836388 或 email 至公司電子信箱 vndnstock@mail.taya.com.tw.

- Ban Thư ký sẽ sắp xếp các nội dung câu hỏi của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa/*The Secretariat will arrange the questions of the Delegates and forward them to the Chairman/* 文書組將安排股東代表提問的內容並轉發給大會主席。

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu/*Respond to delegates' comments/*回應股東代表意見

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Đại biểu/*Based on the Delegate's Question Form, the Chairman or a member designated by the Chairman will answer the Delegate's opinions/*根據股東代表的提問，大會主席或大會主席指定的成員將回答股東代表的意見。
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng các hình thức khác/*In case due to time constraints, questions that are not answered directly at the Congress will be answered by the Company in other forms/*如因時間限制，未在股東大會上直接回答的問題將由公司以其他形式回答。

Điều 12/Article 12. Biểu quyết tại Đại hội/*Voting at the Congress*

第十二條：大會表決

1. Nguyên tắc/*Principles/*原則:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai/*All issues in the agenda and meeting content of the General Meeting must be discussed and voted on publicly by the General Meeting of Shareholders/*股東大會的議程和會議內容中的所有問題，必須由股東大會公開討論和表決。
- **Cách thức bỏ phiếu biểu quyết/*How to vote/*投票表決方式:**
 - Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội/*Delegates choose one of three voting options: "Agree", "Disapprove" or "No opinion" for each issue raised for voting at the Congress/*股東代表們對每個大會表決議題，選擇“同意”、“不同意”或“無意見”三個選項之一來表決。
 - Trường hợp Đại biểu không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết được xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết vấn đề đó/*In case the Delegate does not vote on all the issues according to the content of the Congress agenda, the issues that have not been voted on will be considered as if the Delegate did not vote on that issue/*如果股東代表未能按照大會議程執行所有表決事項，則未表決的事項被視為該股東代表未就該事項進行表決。
 - Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình đại hội đã gửi, Đại biểu có thể biểu quyết bổ sung. Nếu Đại biểu không thực hiện biểu quyết với những vấn đề phát sinh thì xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết vấn đề phát sinh đó/*In case issues arise outside of the sent congress agenda, Delegates can vote on additional matters. If the Delegate does not vote on an issue that arises, it will be considered that the Delegate did not vote on that issue/*如果發生議程之外問題，股東代表可以補充表決。如果股東代表不對發生的問題進行表決，則被視為對該問題不進行表決。

2. Thể lệ biểu quyết/*Voting rules/*表決規則:

- Cú 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết/*Every 01 (one) share is equivalent to one voting right. Each attending delegate represents one or more voting rights*/凡一(1)股份即擁有一(1)表決權。出席大會的每一位股東，可代表一(1)或多個表決權。
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 11/03/2025) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 30.680.582 cổ phần tương đương với 30.680.582 quyền biểu quyết/*At the date of closing the list of shareholders (March 11, 2025), the total number of voting shares of the Company is: 30,680,582 shares equivalent to 30,680,582 voting rights*/在股東名冊截止日(11/03/2025)，公司具表決權股份總數為 30,680,582 股，相應於 30,680,582 表決權。
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 3 Điều 24 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành/*Issues requiring a vote at the General Meeting will only be approved when approved by the number of shareholders holding more than 50% of the total votes of all shareholders attending the meeting. Particularly in some cases where voting issues are specified in Clause 3, Article 24 of the Company's Charter, there must be approval from 65% or more of the total votes of all shareholders attending the meeting*/股東大會上所表決的事項得以有效通過，當獲得出席大會全體股東具表決權總表決票數 50% 以上的同意。此外，公司章程第二十四條第三款規定某些場合的表決事項，必須經出席會議的全體股東具表決權總表決票數 65% 以上的同意。
- **Lưu ý/Note/注意事項:**
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020)/*Shareholders/authorized representatives with related interests do not have the right to vote on contracts and transactions valued at 35% or more of the total value of the Company's assets recorded in the most recent financial report; These contracts or transactions are only approved when the number of shareholders/authorized representatives accounts for 65% of the total remaining votes in favor (according to Clause 4, Article 167, Law on Enterprises 2020)*/擁有相關利益的股東/授權代表人，無權對價值占公司最近期財務報表記錄資產總值 35% 以上的合同和交易進行表決；這些合同或交易只有在股東/授權代表人佔剩餘票數的 65% 以上的同意才獲得通過（根據 2020 年企業法第 167 條第 4 款）。
 - Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điều b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020)/*shareholder/authorized representative of a shareholder owns 51% or more of the total number of shares with voting rights or a related person of that shareholder does not have the right to vote on contracts and transactions with a value greater than 10% (total value of the Company's assets recorded in the most recent financial report) between the Company and that*

shareholder (according to Point b, Clause 3 and Clause 4, Article 167 of the Law on Enterprises 2020)/特 51%以上具表決權股份的股東/授權代表人或其關係人，無權對該股東和公司之間價值大於公司最近期財務報表資產總值的 10% 的合同和交易進行表決（根據 2020 年企業法第 167 條第 4 款和第 3 款 b 點。

3. Ghi nhận kết quả biểu quyết/Record voting results/表決結果

- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp/*The vote counting committee will check, summarize and report to the Chairman the vote counting results of each issue according to the content of the congress program. The results of the vote counting will be announced by the Chairman immediately before closing the meeting/驗票組檢查，綜合並報告大會主席大會議程每一議題的表決驗票結果，並在大會閉幕前由大會主席公布。*

Điều 13/Article 13. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông/Minutes and Resolutions of the General Meeting of Shareholders

第十三條：股東大會筆錄和議決

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội/*All contents at the General Meeting of Shareholders must be recorded by the Secretary of the General Meeting in the Minutes of the General Meeting of Shareholders. The minutes of the General Meeting of Shareholders must be read and approved before the closing of the General Meeting/股東大會的所有內容必須由股東大會文書組作成股東大會會議筆錄。股東大會會議筆錄必須在股東大會閉幕前宣讀並通過。*

Điều 14/Article 14. Thi hành Quy chế/Implementation of Regulations

第十四條：規制實施

Quy chế tổ chức này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và có hiệu lực thi hành ngay khi Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam biểu quyết thông qua/*This organizational regulation will be read publicly before the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and will take effect immediately when the General Meeting of Shareholders of Taya Vietnam Electric Wire and Cable Joint Stock Company votes to approve it/本行事規制於 2025 年常年股東大會前公開宣讀，並經大亞越南電線電纜股份公司股東大會表決通過後當立即生效。*

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp/*Shareholders, authorized representatives and guests who violate this Regulation will be considered and handled by the Presidium according to the specific level according to the Company Charter and the Law on Enterprises/股東、授權代表人及嘉賓違反本規定，視具體程度，大會主席團將根據企業法和公司章程規定考慮並採取處理方式。*

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua/This regulation takes effect immediately after it is approved by the Company's General Meeting of Shareholders/本規制自公司股東會審議通過後生效。

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
On behalf of. Board of Directors
CHỦ TỊCH/CHAIRMAN

Nơi nhận/Receiving address/收文處:

- ĐHĐCĐ/AGM/股東大會;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS/ BOD,
BoGD, BOS 董事會員, 總經理部, 監事;
- Lưu: VT /Archive 存檔

SHEN SHANG PANG